

**QUYẾT ĐỊNH**

V/v giải quyết đơn khiếu nại của ông Nguyễn Văn Thúc,  
trú tại số nhà 78, 80 đường Lý Thái Tổ, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang.

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;  
Căn cứ Luật Khiếu nại, tố cáo; Luật Đất đai năm 2003 và các văn bản hướng dẫn thi hành;  
Xét Báo cáo số 243/BC-TNMT ngày 12/12/2011 của Sở Tài nguyên và Môi trường, thấy:

**1. Nội dung vụ việc:**

Ông Nguyễn Văn Thúc, trú tại số 78, 80, đường Lý Thái Tổ, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang khiếu nại Quyết định số 4065/QĐ-UBND ngày 15/9/2011 của Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang về việc giải quyết đơn khiếu nại của ông. Chủ tịch UBND tỉnh giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường xác minh, kết quả như sau:

**2. Kết quả xác minh:**

**2.1. Diễn biến vụ việc và quá trình sử dụng đất:**

Ngày 17/12/1977, UBND tỉnh Hà Bắc (nay là tỉnh Bắc Giang) có Quyết định số 1157/QĐ-UB với nội dung: “*thu hồi 5.225 m<sup>2</sup> đất trong cụm thực phẩm trước đây đã cấp cho Ty Lương thực Hà Bắc và cấp cho Ty Công nghiệp Hà Bắc để xây dựng Nhà máy nước đá và các công trình khác... Trước khi tiến hành xây dựng Ty Công nghiệp Hà Bắc có trách nhiệm cùng với Ty Lương thực Hà Bắc lập biên bản đền bù các tài sản có trên mặt bằng theo quy định của Nhà nước*”.

Trong tổng diện tích đất thu hồi nêu trên có diện tích đất ở của 16 hộ dân (trong đó có hộ ông Nguyễn Văn Liên). Thực hiện Quyết định số 1157/QĐ-UB ngày 17/12/1977 của UBND tỉnh Hà Bắc, UBND thị xã Bắc Giang và Sở Công nghiệp đã cấp vật liệu xây dựng đền bù tài sản, bố trí đất ở và di chuyển được 8/16 hộ. Nhà máy nước đá được xây dựng trên phần diện tích đất của 8 hộ đã di chuyển, còn lại 8 hộ: Trần Văn Doanh, Nguyễn Văn Liên, Đặng Văn Tân, Lê Khương Thịnh, Ngô Lộc, Đỗ Xuân Bái, Đỗ Văn Ân và Đoàn Văn Tại do chưa bố trí được đất ở để di chuyển nên các hộ vẫn ở lại trên đất của mình (ông Nguyễn Văn Liên chết tháng 12/1978, bà Thân Thị Mười và các con tiếp tục sử dụng đất).

Ngày 03/2/1985, UBND tỉnh Hà Bắc có Quyết định số 88/QĐ-UB chuyển giao 2.014m<sup>2</sup> đất của Xí nghiệp chế biến Mỳ sợi, thuộc Sở Lương thực cho Công ty Thuốc lá để xây dựng xưởng sản xuất. Ngày 28/2/1985, Sở Lương thực, Sở Thương nghiệp và Phòng Nhà đất thị xã Bắc Giang đã lập Biên bản xác định vị trí đất bàn giao cho Công ty Thuốc lá trong đó có diện tích của Xí nghiệp Mỳ sợi và diện tích đất của 8 hộ chưa được di chuyển. Công ty Thuốc lá đã có nhiều văn bản đề nghị UBND thị xã Bắc Giang cấp đất đền bù để di chuyển các hộ song chưa được thực hiện.

Ngày 01/12/1988, Công ty Thuốc lá và các ngành có liên quan của tỉnh, UBND thị xã Bắc Giang, UBND phường Trần Phú đã tổ chức họp “*Bàn về việc đền*

bù di dân 8 hộ Trần Phú thuộc đất quy hoạch xây dựng xưởng sản xuất thuốc lá thuộc Công ty Thuốc lá Hà Bắc”. Tại Biên bản họp Liên Ngành số 313/TL-KV ngày 01/12/1988 có lập danh sách các hộ di chuyển được trợ cấp tài sản bao gồm: Lê Khương Thịnh, Đặng Văn Tân, Đỗ Xuân Bái, Đoàn Văn Tại, Đỗ Thị Hải; trợ cấp khó khăn cho hộ ông Ngô Lộc và trợ cấp tân lập đất cho hộ bà Lang Liên (*tức Nguyễn Văn Liên*) với tổng số tiền là 6.532.267 đồng.

Sau khi Công ty Thuốc lá thực hiện chi trả tiền cho các hộ, do chưa bố trí được đất ở nên 7/8 hộ vẫn định cư tại chỗ (*chỉ có hộ ông Ngô Lộc di chuyển*) nên Công ty Thuốc lá không thực hiện được việc xây dựng xưởng sản xuất thuốc lá, diện tích đất ở của các hộ (*trong đó có hộ ông Liên*) chưa được Công ty Thuốc lá quản lý, sử dụng theo Quyết định số 88/QĐ-UB của UBND tỉnh Hà Bắc cho đến nay.

Năm 1997, khi đo đạc lập bản đồ địa chính, diện tích đất ở của các hộ gia đình nêu trên được thể hiện tại tờ bản đồ số 16, phường Trần Phú, trong đó hộ bà Thân Thị Mười đang sử dụng diện tích 135,9 m<sup>2</sup>, loại đất ở (T), thể hiện tại 2 thửa đất số 242 và 243 do ông Thúc và ông Chính là con trai ông Liên, bà Mười sử dụng.

Ngày 26/5/1998, UBND thị xã Bắc Giang có Công văn số 264/CV-UB đề nghị UBND tỉnh và Sở Xây dựng xem xét điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất diện tích 1.450 m<sup>2</sup> để làm khu dân cư 1.114 m<sup>2</sup> và đất chuyên dùng 336 m<sup>2</sup>.

Ngày 23/3/2006, Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang có Quyết định số 395/QĐ-UBND giải quyết đơn của bà Lê Khương Thịnh, có nội dung: “*Giao cho Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường làm thủ tục điều chỉnh quy hoạch diện tích 1.291,3 m<sup>2</sup> đất chuyên dùng tại khu vực đường Lý Thái Tổ, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang để sử dụng vào mục đích: làm đất ở 956,73m<sup>2</sup>, làm hè phố 334,57m<sup>2</sup>. Sau khi có quyết định điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất, các hộ được làm thủ tục cấp giấy CNQSD đất ở, trừ diện tích làm hè phố*”.

Ngày 06/6/2006, UBND thành phố Bắc Giang có Quyết định số 554/QĐ-UBND phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết khu dân cư đầu cầu (*khu vực đường Lý Thái Tổ, phường Trần Phú*), với nội dung: “...*Điều chỉnh quy hoạch chi tiết khu vực đường Lý Thái Tổ, ... diện tích 1.291,3 m<sup>2</sup> đất chuyên dùng tại khu vực nêu trên để sử dụng vào mục đích: đất ở 956,3 m<sup>2</sup>, hè phố 334,57 m<sup>2</sup>...*”

Sau khi có Quyết định số 395/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh và Quyết định số 554/QĐ-UBND của UBND thành phố Bắc Giang, một số hộ đang sử dụng đất đã được cấp giấy CNQSD đất ở theo quy định, còn một số hộ chưa được cấp giấy CNQSD đất trong đó có hộ ông Nguyễn Văn Liên.

## **2.2 Về việc cấp đất ở cho hộ ông Nguyễn Văn Liên để thực hiện di chuyển:**

Khoảng năm 1979, hộ ông Nguyễn Văn Liên có được tân tạo diện tích đất ao và sử dụng làm đất ở tại ngõ Tân Ninh, phường Trần Phú, thị xã Bắc Giang (*sau này là số nhà 34, phố Tân Ninh, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang*). Năm 1997, đo đạc bản đồ thể hiện tại thửa số 229 và 240, tờ bản đồ số 16, phường Trần Phú, diện tích 138,4 m<sup>2</sup>, đứng tên sử dụng là bà Nguyễn Thị Nguyệt, ông Nguyễn Văn Chung và ông Nguyễn Văn Thúc (*con ông Liên*). Ngày 24/4/2003 bà Nguyệt, ông Chung, ông Thúc đã lập Hợp đồng chuyển nhượng diện tích đất này.

Qua kiểm tra không có hồ sơ nào thể hiện rõ hộ ông Liên đã được nhà nước cấp đất ở để thực hiện thu hồi đất, hiện chỉ còn một số tài liệu (*bản phôtô*) gồm: “*Biên bản họp Liên Ngành*” số 313/TL-KV ngày 1/12/1988 của Công ty Thuốc lá trợ cấp tân lập đất cho hộ bà Lang Liên số tiền 633.600 đồng; giấy biên nhận của ông Ngô Xuân Quý, nguyên Trưởng Phòng Quản lý đô thị, thị xã Bắc Giang lập ngày

02/3/1993 có ghi “*Phòng quản lý Đô thị có nhận của bà Thân Thị Mười, Tân Ninh-Trần Phú: 1-Đơn xin cấp đất năm 1979 có xác nhận và chữ ký của ông Hòa, nguyên phụ trách nhà đất của ban đại diện tiểu khu, của ông Nguyễn Thế Lực, nguyên Phó trưởng Phòng Xây dựng thị xã. 2- Đơn xin cấp giấy sử dụng đất 2/93.*”.

### **2.3. Việc đăng ký kê khai lập hồ sơ cấp giấy CNQSD đất cho hộ ông Nguyễn Văn Thức và ông Nguyễn Văn Chính.**

Sau khi Chủ tịch UBND tỉnh có Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 23/3/2006 giải quyết đơn của bà Lê Khương Thịnh, ngày 28/3/2006 Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Bắc Giang và UBND phường Trần Phú đã tổ chức họp với đại diện các hộ dân nêu trên để bàn việc “*làm thủ tục cấp giấy CNQSD đất*”, có 3/9 hộ sử dụng đất nhất trí việc ủng hộ nhà nước không phải bồi thường diện tích để lại làm hè đường, còn 6 hộ đề nghị nhà nước bồi thường theo quy định.

Ngày 13/7/2006, UBND thành phố Bắc Giang ban hành Quyết định số 157/QĐ-UBND cấp giấy CNQSD đất đợt 16 cho hộ gia đình, cá nhân thuộc phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, trong đó có 03 hộ ông Đoàn Văn Tại, bà Lê Khương Thịnh và bà Đỗ Thị Hải (*các hộ đã nhất trí để đất làm hè phố*), các hộ còn lại chưa được cấp giấy CNQSD đất.

Tháng 01/2009 bà Thân Thị Mười chết không để lại di chúc, 6 người con của bà Mười đã có “*văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế*” tại Phòng Công chứng Tân Thành ngày 18/5/2010, với nội dung: “*Chúng tôi đã bàn bạc, thỏa thuận và đi đến nhất trí phân chia di sản cho những người thừa kế được hưởng như sau: 1-Ông Nguyễn Văn Chính... được hưởng di sản là quyền sử dụng đất 56,86 m<sup>2</sup> đất ở tại thửa đất số 242 (theo Biên bản xác định ranh giới mốc giới hiện trạng thửa đất được UBND phường Trần Phú xác nhận ngày .../4/2010). 2-Ông Nguyễn Văn Thức... được hưởng di sản là quyền sử dụng đất 51,62 m<sup>2</sup> đất ở tại thửa đất số 243 (theo Biên bản xác định ranh giới mốc giới hiện trạng thửa đất được UBND phường Trần Phú xác nhận ngày .../4/2010*”. Ngày 5/5/2010, ông Thức và ông Chính có đơn đề nghị cấp giấy CNQSD đất, quyền sở hữu nhà và tài sản khác gắn liền với đất, trong đó ông Thức đăng ký kê khai thửa đất số 243, diện tích 67,5 m<sup>2</sup> (*bản đồ diện tích 63,6 m<sup>2</sup>*); hộ ông Chính đăng ký kê khai thửa số 242, diện tích 73,3 m<sup>2</sup>.

Sau khi UBND phường Trần Phú tiếp nhận hồ sơ đăng ký kê khai cấp giấy CNQSD đất của hộ ông Thức và ông Chính đã lập các thủ tục theo quy định của pháp luật, gồm: Lập Biên bản xác định ranh giới, mốc giới hiện trạng thửa đất đối với hộ ông Thức và ông Chính, trong đó xác định phân đất làm hè phố theo quy định, đại diện hộ ông Thức và ông Chính đã nhất trí ký vào Biên bản; lấy ý kiến khu dân cư; công khai việc chủ sử dụng đất đủ điều kiện cấp giấy CNQSD đất. Tại Biên bản lập ngày 17/5/2010 của UBND phường Trần Phú có ghi “*Trong quá trình niêm yết, tổ dân phố, UBND phường không tiếp nhận được ý kiến thắc mắc của hộ nào liên quan đến việc niêm yết nêu trên*”. UBND phường Trần Phú đã xác nhận vào đơn đề nghị cấp giấy CNQSD đất, cụ thể: Nguồn gốc sử dụng đất: *gia đình bà Lang Liên sử dụng trước năm 1980, đã được đền bù di chuyển*; thời điểm sử dụng đất và mục đích hiện nay: *Trước năm 1980; tình trạng tranh chấp: không tranh chấp*; về quy hoạch sử dụng đất, đối với hộ ông Thức: *51,62 m<sup>2</sup> phù hợp quy hoạch khu dân cư; 15,88 m<sup>2</sup> quy hoạch vỉa hè đường Lý Thái Tổ*, đối với hộ ông Chính: *56,86 m<sup>2</sup> phù hợp quy hoạch khu dân cư; 16,42 m<sup>2</sup> quy hoạch vỉa hè đường Lý Thái Tổ*.

### **2.4. Việc giải quyết của UBND thành phố Bắc Giang:**

Ngày 21/9/2010, Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thành phố Bắc Giang có văn bản số 40/VPĐKĐ gửi Thường trực UBND thành phố Bắc Giang, Phòng Tài

nguyên và Môi trường báo cáo về việc cấp giấy CNQSD đất cho hộ ông Nguyễn Văn Thúc và Nguyễn Văn Chính, có nội dung: “2- Căn cứ đơn đề nghị cấp giấy CNQSD đất đã được UBND phường Trần Phú thẩm tra xác nhận theo quy định của Luật Đất đai và Nghị định số 84/2007/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành luật, hộ ông Nguyễn Văn Thúc và hộ ông Nguyễn Văn Chính đủ điều kiện cấp giấy CNQSD đất sau khi giải quyết xong một số tồn tại như thực tiễn UBND tỉnh và UBND thành phố đã xử lý và giải quyết các trường hợp tương tự (đã nhận đất ở, bồi thường tài sản nhưng không di chuyển như các hộ ở đường Xương Giang và gần đây là hộ bà Nguyễn Thị Sản). Từ những lý do trên Văn Phòng đăng ký quyền sử dụng đất đề xuất hướng xử lý như sau:

2.1. Tạm dừng thụ lý hồ sơ của 02 hộ ông Nguyễn Văn Chính và hộ ông Nguyễn Văn Thúc.

2.2. Đề nghị UBND thành phố giao cho Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các cơ quan, UBND phường Trần Phú xác định giá trị và có biện pháp xử lý thu hồi đất và tiền bồi thường tài sản gia đình bà lang Liên trước kia đã nhận để di chuyển.

2.2. Về diện tích cấp giấy CNQSD đất đối với 02 hộ trên là diện tích sau khi trừ đi quy hoạch vỉa hè đường Lý Thái Tổ và không phải nộp tiền sử dụng đất trong hạn mức đối với mỗi thửa đất.”

Ngày 15/10/2010, theo giấy hẹn trả kết quả của Bộ phận một cửa thành phố Bắc Giang, thì hộ ông Thúc và ông Chính được trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy CNQSD đất kèm theo Công văn số 40/VPĐKĐ nêu trên. Ông Thúc và ông Chính không đồng ý, có đơn khiếu nại.

Ngày 12/7/2011, UBND thành phố Bắc Giang có Công văn số 1373/UBND-TNMT trả lời, với nội dung: “căn cứ tài liệu và kết quả xác minh xác định đất của hộ bà Thân Thị Mười (nay là ông Nguyễn Văn Thúc và Nguyễn Văn Chính) đã nhận tiền đền bù tài sản, tiền hỗ trợ tân lập đất (ao) của Công ty Cổ phần Thuốc lá và Thực phẩm Bắc Giang và Nhà nước đã đền bù cho gia đình bà Mười 01 lô đất tại ngõ Tân Ninh, phường Trần Phú. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện thu hồi đất để xây dựng Nhà máy nước đá, Nhà máy chế biến lương thực, thực phẩm cơ quan Nhà nước đã không quản lý, tổ chức thực hiện dở dang, do vậy hộ bà Mười đã không di chuyển (chiếm đất) vẫn ở lại tại đường Lý Thái Tổ và sử dụng từ đó đến nay.

Khoản 5, điều 2, Nghị định số 120/2010/NĐ-CP của Chính phủ quy định: Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất do lấn chiếm xây dựng nhà ở nếu phù hợp với quy hoạch khu dân cư và đủ điều kiện cấp giấy CNQSD đất ở theo quy định của pháp luật, khi cấp giấy CNQSD đất cho hộ gia đình, cá nhân thì thu tiền sử dụng đất như sau: Trường hợp sử dụng đất trước ngày 15/10/1993, thu tiền bằng 50% theo giá đất UBND tỉnh quy định đối với phần diện tích đất trong hạn mức đất ở mới... Do đó, UBND thành phố nhất trí cấp giấy CNQSD đất ở cho hộ ông Nguyễn Văn Thúc và ông Nguyễn Văn Chính theo diện tích thực tế sử dụng, sau khi trừ diện tích đất thuộc chỉ giới quy hoạch đường Lý Thái Tổ và nộp 50% tiền sử dụng đất theo giá đất do UBND tỉnh quy định”. Ông Thúc và ông Chính không nhất trí, có đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang.

Ngày 15/9/2011, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang ban hành Quyết định số 4065/QĐ-UBND giải quyết với nội dung: “UBND thành phố đã xem xét cấp giấy CNQSD đất cho ông Nguyễn Văn Thúc theo diện tích thực tế sử dụng trong hạn mức đất ở mới cho mỗi thửa đất, sau khi trừ đi diện tích thuộc chỉ giới quy hoạch đường Lý Thái Tổ và nộp 50% tiền sử dụng đất do UBND tỉnh quy định là phù hợp và đúng

quy định của pháp luật...”. Không đồng ý, ông Thúc và ông Chính có đơn khiếu nại đến Chủ tịch UBND tỉnh.

### **3. Nhận xét và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường:**

Hộ ông Nguyễn Văn Liên có sử dụng thửa đất ở tại số nhà 88b, phố Trần Phú, tiểu khu Hòa Bình, thị xã Bắc Giang, nay là số nhà 78, 80 phố Lý Thái Tổ, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang từ trước năm 1960.

Ngày 17/12/1977, UBND tỉnh Hà Bắc có Quyết định số 1157/QĐ-UB “*thu hồi 5.225 m<sup>2</sup> đất trong cụm thực phẩm trước đây đã cấp cho Ty Lương thực Hà Bắc và cấp cho Ty Công nghiệp Hà Bắc để xây dựng Nhà máy nước đá và các công trình khác...*” trong đó có diện tích đất ở của 16 hộ dân và có hộ ông Nguyễn Văn Liên đang sử dụng. Song các tổ chức được giao đất không sử dụng đến diện tích của 8 hộ và 8 hộ này chưa được bố trí đất ở mới nên tiếp tục ở lại trên đất của mình.

Ngày 03/2/1985, UBND tỉnh Hà Bắc có Quyết định số 88/QĐ-UB chuyển giao 2.014 m<sup>2</sup> đất của Xí nghiệp chế biến Mỳ sợi thuộc Sở Lương thực cho Công ty Thuốc lá để xây dựng xưởng sản xuất (*trong đó có đất ở của 8 hộ dân còn lại nêu trên*). Song do nhiều lý do Công ty Thuốc lá cũng không sử dụng diện tích được bàn giao, mặc dầu Công ty Thuốc lá đã hỗ trợ kinh phí để các hộ di chuyển, các hộ tiếp tục sử dụng đất ở của mình ổn định cho đến nay. Theo bản đồ địa chính đo đạc năm 1997, tờ bản đồ số 16, phường Trần Phú thể hiện 02 thửa đất số 242 và 243, diện tích 135,9 m<sup>2</sup> do hai người con ông Liên là ông Chính sử dụng 72,3 m<sup>2</sup> và ông Thúc sử dụng 63,6 m<sup>2</sup> (*diện tích chưa trừ đất quy hoạch làm vỉa hè theo quy định*).

Khoảng năm 1979, hộ bà Thân Thị Mười (*vợ ông Liên*) có được tân tạo sử dụng thửa đất 100m<sup>2</sup> ao làm đất ở tại ngõ Tân Ninh, phường Trần Phú, nay là phố Tân Ninh, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, song không có hồ sơ thể hiện rõ việc hộ ông Liên đã được cấp đất di chuyển như đã đền bù đất.

Sau 2 lần UBND tỉnh Hà Bắc có Quyết định giao đất (*năm 1977 giao cho Ty Lương thực và Ty Công nghiệp, năm 1985 giao cho Công ty Thuốc lá Hà Bắc*) song các cơ quan này không thực hiện được việc bố trí đất ở và di chuyển các hộ để quản lý, sử dụng đất. Các hộ trong đó có hộ ông Liên (nay là ông Thúc và ông Chính) vẫn sử dụng đất ở của mình liên tục từ 1960 đến nay.

Hộ ông Thúc và ông Chính có đơn đề nghị cấp giấy CNQSD đất từ ngày 05/5/2010 và thủ tục hồ sơ đã được UBND phường Trần Phú lập theo đúng quy định từ ngày 18/5/2010, UBND thành phố Bắc Giang áp dụng Nghị định số 120/2010/NĐ-CP ngày 30/12/2010 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 198/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ về thu tiền sử dụng đất, có hiệu lực từ ngày 01/3/2011, là chưa phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại Khoản 3, Điều 48, Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ có quy định: “*Hộ gia đình, cá nhân đang sử dụng đất mà trước đây Nhà nước đã có quyết định quản lý trong quá trình thực hiện chính sách đất đai của Nhà nước, nhưng trong thực tế nhà nước chưa quản lý thì hộ gia đình, cá nhân đó được tiếp tục sử dụng, được cấp giấy CNQSD đất và không phải nộp tiền sử dụng đất*”.

Từ căn cứ trên hộ ông Thúc và ông Chính được cấp giấy CNQSD đất ở diện tích thực tế đang sử dụng, không phải nộp tiền sử dụng đất, sau khi trừ diện tích đã quy hoạch làm vỉa hè phố theo quy định tại Quyết định số 395/QĐ-UBND ngày 23/3/2006 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang và Quyết định số 554/QĐ-UBND ngày 6/6/2006 của UBND thành phố Bắc Giang phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết Khu dân cư đầu cầu. Việc khiếu nại của ông Nguyễn Văn Thúc là có cơ sở.

Căn cứ Khoản 4, Điều 127, Luật Tổ chức HĐND và UBND đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh thu hồi, bãi bỏ Quyết định số 4065/QĐ-UBND ngày 15/9/2011 của UBND thành phố Bắc Giang v/v giải quyết khiếu nại của ông Nguyễn Văn Thức, trú tại số nhà 78, đường Lý Thái Tổ, phường Trần Phú, TP Bắc Giang.

Toàn bộ thửa đất ở trước đây của hộ ông Nguyễn Văn Liên và bà Thân Thị Mười nay hộ ông Nguyễn Văn Thức và Nguyễn Văn Chính sử dụng theo phân chia thừa kế, được cấp giấy CNQSD đất ở theo quy định tại Khoản 3, Điều 48, Nghị định số 181/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai, diện tích đất ở được cấp giấy CNQSD đất cho hộ ông Thức và ông Chính là diện tích còn lại sau khi trừ diện tích làm hè phố theo quy hoạch đã được phê duyệt. Đồng thời hộ ông Thức và Chính phải trả lại số tiền hỗ trợ tân lập đất, cộng lãi suất ngân hàng cho Công ty Cổ phần Thuốc lá và Thực phẩm Bắc Giang theo Công văn số 51/TL-ĐN ngày 5/4/2006 của Công ty Cổ phần Thuốc lá và Thực phẩm Bắc Giang, thời điểm tính đến hết ngày 18/5/2010 (ngày hoàn tất thủ tục cấp giấy CNQSD đất đã nộp cho UBND thành phố Bắc Giang).

Từ cơ sở xác minh trên, sau khi xem xét hồ sơ vụ việc và đề xuất của Sở Tài nguyên và Môi trường,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Nội dung khiếu nại của ông Nguyễn Văn Thức, trú tại số 78, 80, đường Lý Thái Tổ, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang được giải quyết như sau:

Giao cho UBND thành phố Bắc Giang cấp giấy CNQSD đất ở cho hộ ông Nguyễn Văn Chính và hộ ông Nguyễn Văn Thức đối với diện tích thực tế đang sử dụng sau khi trừ diện tích đất đã quy hoạch làm hè phố theo quy định, không phải nộp tiền sử dụng đất.

**Điều 2.** Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Tài nguyên & Môi trường, Chủ tịch UBND thành phố Bắc Giang, ông Nguyễn Văn Thức và các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

*Nơi nhận:* 

- Như điều 2;
- TTCP, TDTUĐ&NN;
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT UBND tỉnh Lại Thanh sơn;
- CVP, PVPNC, TTTH-CB, TCD;
- Lưu: TCD, VT.

KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



  
Lại Thanh Sơn